

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày: 31-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương;

Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Điền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Đỗ Văn K, sinh ngày 09/9/1961; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Đỗ Văn C, sinh năm 1930 (chết); Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị X, sinh năm 1933 (chết); Họ và tên vợ: Võ Thị P, sinh năm 1963; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất sinh năm 1963; Con ruột: 02 người (lớn sinh năm 1981 nhỏ sinh năm 1990). Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Ngày 03/4/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh T ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. Họ tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1962; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Văn, xã N, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm vườn. Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn B, sinh năm 1940 (chết); Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1940 (chết); Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 (chết); Anh, chị, em ruột: Có 09 người, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1983. Con ruột: 03 người (lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990). Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Ngày

06/5/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh T ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1967. Địa chỉ: Ấp Mỹ Phước, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh T (vắng có đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 07/01/2020, bị cáo Đỗ Văn K sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu đen (đã qua sử dụng) được lắp sim thuê bao 0362.982.763 để liên lạc với người khác phục vụ việc đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề mà được, thua bằng tiền. Đến 18 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi thời gian xổ số đài miền Bắc ngày 07/01/2020 đã kết thúc, bị cáo đang kiểm tra các lô số đề đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết để tính lợi nhuận trong quá trình đánh bạc bằng hình thức bán số đề mà được, thua bằng tiền trong ngày 07/01/2020 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang (Bút lục số 32). Quá trình điều tra, bị cáo Khái khai nhận đã ghi số đề khoảng 4, 5 tháng thì bị bắt. Hình thức ghi số bị cáo Khái quy ước như sau:

Đối với số mua bao lô hai chữ số đài miền Nam (*Bạc Liêu, Bến Tre, Vũng Tàu*) thì bị cáo K tính tiền 13 lô. Đối với số mua bao lô hai chữ số đài miền Bắc thì bị cáo K tính tiền 20 lô. Đối với số mua là số đá thì bị cáo K tính tiền gấp 40 lần. Nếu trúng thưởng số mua là bao lô thì bị cáo K sẽ chi trả cho người mua số tiền gấp 70 lần số tiền mua số đề ở từng lô, trúng thưởng ở lô nào thì tính tiền ở lô đó. Nếu trúng số đá thì bị cáo K sẽ chi trả cho người mua số tiền gấp 600 lần số tiền mua số đá (Bút lục số 194). Qua kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01 màu đen (đã qua sử dụng) được lắp sim thuê bao 0362.982.763 tạm giữ của bị cáo K thì bị cáo K xác định trong ngày 07/01/2020 bị cáo bán số đề cho những người như sau:

1. Nguyễn Thị Thu T, việc mua bán số đề như sau:

- Tham gia mua số đề được thể hiện trong tin nhắn đã nhận từ số thuê bao 0327.828.734 lưu tên "*Thy.gấm*" vào lúc 15 giờ 25 phút 09 giây ngày 07/01/2020:

+ Số 92: bao lô 3.000 đồng/lô (*Đài Bạc Liêu*).

+ Số 92: bao lô 3.000 đồng/lô (*Đài Bến Tre*).

+ Số 92: bao lô 3.000 đồng/lô (*Đài Vũng Tàu*).

- Tham gia mua số đề được thể hiện trong tin nhắn đã nhận từ số thuê bao 0327.828.734 lưu tên "*Thy.gấm*" vào lúc 17 giờ 13 phút 16 giây ngày 07/01/2020:

- Số 14: bao lô 2.000 đồng/lô (*Đài miền Bắc*).

- Số 84: bao lô 2.000 đồng/lô (*Đài miền Bắc*).

- Số đá 14 - 84: số tiền 1.000 đồng (*Đài miền Bắc*).

Kết quả xổ số đài miền Nam Nguyễn Thị Thu Thủy trúng 01 lô số 92 với số tiền là: 3.000 đồng x 70 lần = 210.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo K bán số

đề cho Nguyễn Thị Thu T trong ngày 07/01/2020 là 237.000 đồng và tiền trúng là 210.000 đồng.

Sau khi biết bị cáo K bị bắt, Nguyễn Thị Thu T đã xóa toàn bộ tin nhắn thể hiện quá trình đánh bạc của mình với bị cáo K và vứt bỏ sim thuê bao 0327.828.734 không sử dụng nữa. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi, lời khai của Tphù hợp với lời khai của bị cáo K và nội dung những tin nhắn liên lạc giữa Tvà bị cáo K trong ngày 07/01/2020.

2. Nguyễn Văn H, việc mua bán số đề như sau:

- Tham gia mua số đề được thể hiện trong tin nhắn đã nhận từ số thuê bao 0388.994.744 lưu tên “Hung” vào lúc 15 giờ 09 phút 09 giây ngày 07/01/2020:

+ Số 54: bao lô 50.000 đồng/lô (Đài Bạc Liêu).

+ Số 54: bao lô 50.000 đồng/lô (Đài Bến Tre).

+ Số 54: bao lô 50.000 đồng/lô (Đài Vũng Tàu).

- Tham gia mua số đề được thể hiện trong tin nhắn đã nhận từ số thuê bao 0388.994.744 lưu tên “Hung” vào lúc 17 giờ 03 phút 50 giây ngày 07/01/2020:

- Số 54: bao lô 50.000 đồng/lô (Đài miền Bắc).

- Số 68: bao lô 50.000 đồng/lô (Đài miền Bắc).

Kết quả xổ số đài miền bắc Nguyễn Văn Hùng trúng 02 lô số 54 với số tiền là: $50.000 \text{ đồng} \times 02 \times 70 = 7.000.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền bị cáo K bán số đề cho Nguyễn Văn H trong ngày 07/01/2020 là 3.950.000 đồng, tiền trúng là 7.000.000 đồng.

Sau khi nhận tin xong, Nguyễn Văn H đã xóa toàn bộ tin nhắn thể hiện quá trình đánh bạc của mình với bị cáo K. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi, lời khai của Hùng phù hợp với lời khai của bị cáo K và nội dung những tin nhắn liên lạc giữa Hùng và bị cáo K trong ngày 07/01/2020.

Căn cứ vào quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định số tiền dùng đánh bạc của những người tham gia vào ngày 07/01/2020 như sau:

1. Đỗ Văn K:

- Tổng số tiền bán số đề cho Nguyễn Thị Thu Tvà Nguyễn Văn H: 237.000 đồng + 3.950.000 đồng = 4.187.000 đồng.

- Tổng số tiền Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Văn H trúng số đề: 210.000 đồng + 7.000.000 đồng = 7.210.000 đồng.

Tổng số tiền dùng đánh bạc là 11.397.000 đồng.

2. Nguyễn Văn H:

- Tổng số tiền Nguyễn Văn H mua số đề là 3.950.000 đồng.

- Tổng số tiền trúng số đề là 7.000.000 đồng.

Tổng số tiền dùng đánh bạc là 10.950.000 đồng.

3. Nguyễn Thị Thu T:

- Tổng số tiền Nguyễn Thị Thu T mua số đề là 237.000 đồng.

- Tổng số tiền trúng số đề là 210.000 đồng.

Tổng số tiền dùng đánh bạc là 447.000 đồng.

Căn cứ số tiền dùng đánh bạc của Đỗ Văn Khải; Nguyễn Văn H đã đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của Đỗ Văn Khải và Nguyễn Văn H đã cấu thành tội phạm “*Đánh bạc*”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh T đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Văn Khải và Nguyễn Văn H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật (Các bút lục 134; 138; 184; 192; 192 - 194; 208).

Đối với hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề mà được, thua bằng tiền của Nguyễn Thị Thu T chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm “*Đánh bạc*” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nguyễn Thị Thu T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an huyện C, tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Thu T với số tiền là 350.000 đồng (Bút lục 161).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Văn Khải và Nguyễn Văn Hùng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình. Bị cáo Khải có cha ruột là ông Đỗ Văn C và mẹ ruột là bà Huỳnh Thị X tham gia cách mạng được trao tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; Chú ruột là ông Đỗ Ngọc A được trao tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và em con chú là ông Đỗ Văn B được trao tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì (Các bút lục 155, 156, 157, 158).

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, màu đen, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0362.982.763, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0335.634.858, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đang được lắp sim thuê bao 0388.994.744, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T đã chuyển số vật chứng nêu trên sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T bảo quản theo quy định (Bút lục 266).

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Văn H về tội

“Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng và không bổ sung hay khiêu nại gì về nội dung Cáo trạng. Bị cáo Đỗ Văn K xin được nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0335.634.858, đã qua sử dụng do không liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo K.

Bà Nguyễn Thị Thu T vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án là thừa nhận có hành vi đánh bạc với bị cáo K và đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 350.000 đồng. Bà yêu cầu được nhận lại 01 điện thoại di động Samsung màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng mà bà dùng để liên lạc với bị cáo K cho việc đánh bạc.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội các bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Văn K từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, màu đen, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0362.982.763, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đang được lắp sim thuê bao 0388.994.744, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0335.634.858, đã qua sử dụng. Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Đỗ Văn K do không liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo K.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn K có ý kiến tranh luận: Xin Hội đồng xét xử giảm mức phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn H có ý kiến tranh luận: Xin Hội đồng xét xử giảm mức phạt tiền cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm luận tội của mình vì đã xem xét, đánh giá toàn diện mức độ, hành vi và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Đỗ Văn K nói lời sau cùng: Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của các bị cáo: Vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 07/01/2020, Công an huyện C, tỉnh T phối hợp với Công an xã N tiến hành kiểm tra nhà bị cáo Đỗ Văn K thì phát hiện bị cáo K đang kiểm tra các lô số đề đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết để tính lợi nhuận trong quá trình đánh bạc bằng hình thức bán số đề mà được, thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo K. Trong quá trình điều tra đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo K và bị cáo Hùng như đã nêu trên.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn K và Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm sát phạt với người mua số đề mà được thua bằng tiền để thu lợi bất chính nhằm phục vụ cho nhu cầu tiêu xài cá nhân của mình. Các bị cáo có ý thức xem thường pháp luật vì đã lợi dụng vào lòng ham muốn thu lợi bất chính từ việc trúng số đề, từ đó rủ rê, lôi kéo nhiều người khác tham gia đánh bạc với các bị cáo để có được số tiền bất hợp pháp nên dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra nhằm để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo K là người trực tiếp bán số đề cho bị cáo Hùng và bà Tnên cần xử phạt bị cáo K mức án cao hơn mức án đối với bị cáo Hùng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, các bị cáo Đỗ Văn Khải và Nguyễn Văn Hùng có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình. Bị cáo Khải có cha ruột là ông Đỗ Văn C và mẹ ruột là bà Huỳnh Thị X tham gia cách mạng được trao tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; Chú ruột là ông Đỗ Ngọc Ân được trao tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và em con chú là ông Đỗ Văn Be được trao tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy cần áp dụng các điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn K. Áp dụng các điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn H. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt nên không cần thiết xử phạt hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, màu đen, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0362.982.763, đã qua sử dụng của bị cáo Đỗ Văn K.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đang được lắp sim thuê bao 0388.994.744, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bà Nguyễn Thị Thu T.

Xét thấy, đây là các vật chứng liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0335.634.858, đã qua sử dụng của bị cáo Đỗ Văn K. Xét thấy, điện thoại này không liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo K nên cần trả lại cho bị cáo K.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bản luận tội của Viện đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với mức hình phạt mà Viện đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo nên cần tăng thêm mức hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 35.000.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với các vật chứng sau:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2-01, màu đen, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0362.982.763, đã qua sử dụng của bị cáo Đỗ Văn K.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đang được lắp sim thuê bao 0388.994.744, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đồng, loại có màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của bà Nguyễn Thị Thu T.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1114, thiết kế dạng thanh với bàn phím số, đang được lắp sim thuê bao 0335.634.858, đã qua sử dụng của bị cáo Đỗ Văn K.

Tất cả các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/6/2020.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn K và bị cáo Nguyễn Văn H mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Đỗ Văn K, bị cáo Nguyễn Văn H được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Thu T vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Bị cáo Đỗ Văn K;
- Bị cáo Nguyễn Văn H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Tuyền

